

Ôn tập và kiểm tra Tiếng Việt

(Trang 130)

I. Kiến thức cơ bản

- Ôn lại các kiểu câu: Nghi vấn, cầu khiến, cảm thán, trần thuật, phủ định và các hành động nói.
- Biết lựa chọn trật tự từ hợp lí. Có hiệu quả.

II. Hướng dẫn luyện tập

A. Kiểu câu

Câu 1. Đọc những câu sau và cho biết mỗi câu thuộc biểu câu nào trong số các kiểu câu nghi vấn, cầu khiến, cảm thán, trần thuật, phủ định.

1. Vợ tôi không ác nhưng thị khổ quá rồi. Câu trần thuật có một vế phủ định.
2. Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ che lấp mất. Câu trần thuật (câu bị động).
3. Tôi biết vậy, nên tôi chỉ buồn chứ không nổi giận. Câu trần thuật có một vế phủ định.

Câu 2. Dựa vào nội dung của câu (2) trong bài tập 1, hãy đặt một câu nghi vấn. Ta có thể đặt câu nghi vấn như sau:

- + Cái bản tính tốt của người ta liệu có bị những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ che lấp mất không?
- + Những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ có che lấp cái bản tính tốt đẹp của người ta hay không?

Câu 3. Hãy đặt câu cảm thán chứa một trong các từ vui, buồn, hay, đẹp.

Câu hỏi không hạn chế về nội dung, chủ đề. Chỉ yêu cầu phải có mặt những từ ngữ đã cho.

- + Khu vườn này đẹp quá!
- + Cái chết của Lão Hạc ám ảnh một nỗi buồn không nguôi!
- + “Buồn ơi xa vắng mênh mông là buồn” (Xuân Diệu).
- + Bộ phim này hay tuyệt!
- + Vui quá! Năm nay lại được đi cắm trại 26/03.

Câu 4. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

- + Tôi bật cười bảo lão. Câu trần thuật.
- + Cụ còn khoẻ lắm, chưa chết đâu mà sợ! Câu cầu khiến.
- + Cụ cứ để tiền ấy mà ăn, lúc chết hãy hay! Câu cầu khiến.
- + Tội gì bây giờ nhịn đói mà tiền để lại? Câu nghi vấn nhưng không dùng với mục đích để hỏi mà để bộc lộ cảm xúc.
- + Không ông giáo ạ! Câu trần thuật.
- + Ăn mãi hết đi thì đến lúc chết lấy gì mà lo liệu? Câu nghi vấn không dùng với mục đích để hỏi mà dùng với mục đích giải thích lí do câu thứ 4.

B. Hành động nói

Câu 1. Hãy xác định hành động nói của các câu đã cho theo bảng

STT	Câu đã cho	Hành động nói
1	Tôi bật cười bảo lão	Hành động kể
2	Sao cụ lo xa quá thế?	Hành động hỏi
3	Cụ còn khoẻ lắm, chưa chết đâu mà sợ	Hành động nhận định và bác bỏ
4	Cụ cứ để tiền ấy mà ăn, lúc chết hãy hay	Hành động đề nghị
5	Tội gì bây giờ nhịn đói mà tiền để lại?	Hành động đề nghị và bộc lộ cảm xúc
6	- Không, ông giáo ạ!	Hành động bác bỏ
7	Ăn mãi hết đi đến lúc chết lấy gì mà lo liệu?	Hành động giải thích

Câu 2. Hãy xếp các câu nêu ở bài tập 1 vào bảng tổng kết theo mẫu.

STT	Câu đã cho	Kiểu câu	Hành động nói được thực hiện	Cách dùng
-----	------------	----------	------------------------------	-----------

1	Vợ tôi không ác nhưng thì khổ quá rồi	Trần thuật	Kể, nêu nhận xét	
2	Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ che lấp.	Trần thuật	Trình bày sự việc	
3	Tôi biết vậy, nên tôi chỉ buồn chứ không nổi giận.	Trần thuật có một vẻ ở dạng phủ định	Bộc lộ thái độ tình cảm	

Câu 3. Hãy viết một vài ba câu theo một trong những yêu cầu nêu dưới đây. Xác định mục đích của hành động nói.

a) Cam kết không tham gia các hoạt động tiêu cực như đua xe trái phép, cờ bạc, nghiện hút.

+ Cam kết không đua xe trái phép đó là hành động thể hiện nếp sống lành mạnh. Hành động trần thuật.

+ Tôi xin cam kết từ nay không tổ chức đánh bạc nữa. Hành động cam kết.

+ Tôi xin hứa từ nay không bao giờ sử dụng ma túy nữa. Hành động hứa hẹn.

b) Hứa tích cực học tập, rèn luyện và đạt kết quả tốt trong năm học mới.

+ Cố gắng học tập để đạt kết quả tốt đó là nhiệm vụ của người học sinh. Hành động trần thuật.

+ Em xin hứa sẽ tích cực học tập, rèn luyện để đạt kết quả tốt trong năm học tới. Hành động trần thuật.

+ Tích cực học tập, rèn luyện để đạt kết quả tốt trong năm học này có phải là khẩu hiệu thi đua của trường ta trong năm học này không? Hành động hỏi.

C. Lựa chọn trật tự từ trong câu

Câu 1. Giải thích lí do sắp xếp trật tự của các bộ phận câu in đậm nối tiếp nhau trong đoạn văn sau:

Sứ giả vào, đưa trẻ bảo: “Ông về tàu với mua sắm cho ta một con ngựa sắt, một áo giáp sắt, một cái roi sắt là một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này”. Sứ giả vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ, vội vàng về tàu vua.

(Thánh Gióng)

- *Kinh ngạc*: Thể hiện trạng thái tâm lý ban đầu khi tiếp xúc với một người phi phàm.
- *Mừng rỡ*: Khi phát hiện ra đây là người tài trong thiên hạ mà mình cần tìm.
- *Về tàu vua*: Hành động thực hiện cuối cùng.

⇒ Các từ được sắp xếp theo trình tự xuất hiện và thực hiện.

Câu 2. Trong những câu sau, việc sắp xếp các từ in đậm ở đầu câu có tác dụng gì?

a) *Các lang ai cũng muốn ngói báu về mình, nên cố ý làm vừa ý vua cha. Nhưng ý vua cha như thế nào không ai đoán được.*

Trật tự sắp xếp từ in đậm trong câu trên có tác dụng nối kết câu (câu 1 và câu 2) và có tác dụng nhấn mạnh ý.

b) *Con người Bác, đời sống của tác giả giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: Bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.*

(Phạm Văn Đồng, Đức tính giản dị của Bác)

Trật tự sắp xếp của các từ theo trình tự từ con người đến đời sống sinh hoạt, nhằm nhấn mạnh đề tài câu nói.

Câu 3. Đọc, đối chiếu hai câu sau (chú ý các cụm từ in đậm) và cho biết câu nào mang tính nhạc rõ ràng hơn?

+ *Giữa hai câu:*

a) *Nhớ một buổi trưa nào, mơn man cơn gió thổi, khóm tre làng **rung lên man mác khúc nhạc đồng quê.***

b) *Nhớ một buổi trưa nào, mơn man cơn gió thổi, khóm tre làng **rung lên khúc nhạc đồng quê man mác.***

+ Ta thấy câu a có tính nhạc rõ ràng hơn vì: Tính từ man mác được đảo lên đứng trước cụm từ khúc nhạc đồng quê tạo nên sự ngân vang dịu dặt.

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-8>